

Bắc Giang, ngày 28 tháng 7 năm 2016

THÔNG BÁO

Điểm chuẩn xét tuyển đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2016

Trường Đại học Nông – Lâm Bắc Giang thông báo điểm chuẩn xét tuyển đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2016 như sau:

1. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia tại cụm thi do các trường đại học chủ trì:

Chú ý: Điểm chuẩn dưới đây là tính cho thí sinh ở KV3. Mỗi đối tượng ưu tiên kế tiếp giảm 1 điểm, khu vực ưu tiên kế tiếp giảm 0,5 điểm.

+ Hệ Đại học

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Khối xét tuyển	Điểm chuẩn
1	Khoa học cây trồng	D620110	A, A1, B, D1	15
2	Chăn nuôi	D620105	A, A1, B, D1	15
3	Thú y	D640101	A, A1, B, D1	15
4	Quản lý đất đai	D850103	A, A1, B, D1	15
5	Quản lý Tài nguyên & Môi trường	D850101	A, A1, B, D1	15
6	Công nghệ thực phẩm	D540101	A, A1, B, D1	15
7	Lâm sinh	D620205	A, A1, B, D1	15
8	Công nghệ sinh học	D420201	A, A1, B, D1	15
9	Quản lý Tài nguyên rừng (Kiểm lâm)	D620211	A, A1, B, D1	15
10	Kế toán	D340301	A, A1, D1	15
11	Bảo vệ thực vật	D620112	A, A1, B, D1	15
12	Kinh tế	D310101	A, A1, D1	15
13	Lâm nghiệp đô thị	D620202	A, A1, B, D1	15
14	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	D540106	A, A1, B, D1	15

+ Hệ Cao đẳng:

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Điều kiện xét tuyển
1	Dịch vụ Thú y	C640201	Tốt nghiệp THPT
2	Quản lý đất đai	C850103	
3	Quản lý Tài nguyên rừng (Kiểm lâm)	C620211	
4	Kế toán	C340301	

2. Xét tuyển đại học, cao đẳng dựa vào kết quả học tập ở bậc THPT:

Chú ý: Điểm chuẩn dưới đây được tính là điểm Bình quân điểm trung bình 3 năm lớp (10, 11 và 12), áp dụng cho tất cả các đối tượng, khu vực.

+ Hệ Đại học:

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Điểm chuẩn
1	Khoa học cây trồng	D620110	6.0
2	Chăn nuôi	D620105	6.0
3	Thú y	D640101	6.0
4	Quản lý đất đai	D850103	6.0
5	Quản lý Tài nguyên & Môi trường	D850101	6.0
6	Công nghệ thực phẩm	D540101	6.0
7	Lâm sinh	D620205	6.0
8	Công nghệ sinh học	D420201	6.0
9	Quản lý Tài nguyên rừng (Kiểm lâm)	D620211	6.0
10	Kế toán	D340301	6.0
11	Bảo vệ thực vật	D620112	6.0
12	Kinh tế	D310101	6.0
13	Lâm nghiệp đô thị	D620202	6.0
14	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	D540106	6.0



+ Hệ Cao đẳng:

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Điều kiện xét tuyển
1	Dịch vụ Thú y	C640201	Tốt nghiệp THPT
2	Quản lý đất đai	C850103	
3	Quản lý Tài nguyên rừng (Kiểm lâm)	C620211	
4	Kế toán	C340301	

HIỆU TRƯỞNG – CHỦ TỊCH HĐQTS



TS. Nguyễn Quang Hà